|  |  |
| --- | --- |
| Sở GD&ĐT Quảng Nam **Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển** -------------------- *(Đề thi có \_3\_\_ trang)* | **CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: LỊCH SỬ 10** *Thời gian làm bài: 45 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: .............................................................. | Số báo danh: ........ | **Mã đề 103** |

**I.TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN(3.0đ)**

**Câu 1.** Bộ luật nào được xem là bộ luật thành văn đầu tiên của Đại Việt?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hồng Đức. | **B.** Gia Long. | **C.** Hình thư. | **D.** Hình luật. |

**Câu 2.** Văn minh Đại Việt là nền văn minh rực rỡ, tồn tại và phát triển trong thời kì

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** phát triển kinh tế. | **B.** mở cửa hội nhập. |
| **C.** giao lưu văn hóa. | **D.** độc lập tự chủ. |

**Câu 3.** Một trong những triều đại gắn liền với văn minh Đại Việt là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Tống. | **B.** Đường. | **C.** Hán. | **D.** Lý. |

**Câu 4.** Trong quá trình hình thành và phát triển, ngoài việc kế thừa nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc, người Việt đã tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn minh từ

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Trung Quốc và Nhật Bản. | **B.** bán đảo Ả Rập. |
| **C.** phương Tây. | **D.** Trung Quốc và Ấn Độ. |

**Câu 5.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là thành tựu nông nghiệp trong nền văn minh Đại Việt?

**A.** Sản phẩm nông nghiệp nâng lên hàng đầu khu vực.

**B.** Miễn giảm thuế, nghiêm cấm giết trâu bò.

**C.** Mở rộng diện tích canh tác bằng nhiều biện pháp.

**D.** Cải thiện kỹ thuật thâm canh lúa nước.

**Câu 6.** Ý nào sau đây **không** đúng khi nói về nền văn minh Chăm-pa và Phù Nam?

**A.** Nền văn minh Chăm-pa và Phù Nam đều được hình thành ở duyên hải miền trung.

**B.** Vua là người đứng đầu nhà nước, dưới vua là một hệ thống quan lại giúp việc.

**C.** Cư dân Chăm-pa và Phù Nam có hoạt động kinh tế đa dạng, trên cơ sở nền nông nghiệp.

**D.** Nhu cầu bảo vệ cuộc sống của cộng đồng là một cơ sở để hình thành nhà nước đầu tiên.

**Câu 7.** Loại hình nhà ở phổ biến của cư dân Chăm-pa là nhà

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** sàn dựng bằng gỗ. | **B.** trệt xây bằng gạch. |
| **C.** mái bằng xây bằng gạch. | **D.** tranh vách đất. |

**Câu 8.** Năm 1054 đánh dấu một sự kiện gì quan trọng trong lịch sử nước ta?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Xây dựng Văn Miếu. | **B.** Bộ luật thành văn ra đời. |
| **C.** Đổi tên nước là Đại Việt. | **D.** Mở khoa thi đầu tiên. |

**Câu 9.** Văn minh Phù Nam được hình thành trên lưu vực châu thổ sông

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Cửu Long. | **B.** Hoàng Hà. | **C.** Trà Khúc. | **D.** Thái Bình. |

**Câu 10.** Trải qua các triều đại, bộ máy nhà nước của Đại Việt không ngừng được củng cố, hoàn thiện và được xây dựng theo thể chế

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quân chủ chuyên chế. | **B.** Quân chủ lập hiến. |
| **C.** Dân chủ chủ nô. | **D.** Chiếm hữu nô lệ. |

**Câu 11.** Văn minh Đại Việt còn được gọi là văn minh

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Sông Hồng. | **B.** Việt cổ. | **C.** Thăng Long. | **D.** Tây Đô. |

**Câu 12.** Đặc điểm nào sau đây là đúng về điều kiện tự nhiên của văn minh Chăm-pa?

**A.** Khí hậu lạnh khô, đất đai cằn cỗi, thường xuyên phải hứng chịu bão tuyết, mưa đá.

**B.** Khí hậu khô nóng, đất đai cằn cỗi, thường xuyên phải hứng chịu những trận bão lụt.

**C.** Khí hậu ôn đới, đất đai giàu dưỡng chất, là một vùng tuyệt vời để sinh sống.

**D.** Khí hậu nóng ẩm, đất đai trù phú, có mưa nhiều, số lượng thiên tai không đáng kể.

**II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG- SAI (4.0đ)**

**Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

Người Chăm – pa rất giỏi buôn bán bằng đường biển. Nằm trên tuyến đường buôn bán quốc tế qua biển Đông, Chăm – pa được biết đến là cầu nối buôn bán quốc tế quan trọng. Qua các cảng thị, cư dân Chăm – pa bán những sản phẩm nổi tiếng của miền nhiệt đới như trầm hương, kì nam, ngọc trai…và mua các mặt hàng như thủy tinh (Ấn Độ), mã não (Thái Lan), gương đồng (Trung Quốc), đồ gốm màu xanh lam cô – ban (A – rập). Các nhà khảo cổ học qua quá trình khai quật khu di tích Cù Lao Chàm (Quảng Nam) đã tìm thấy nhiều mảnh gốm có nguồn gốc A – rập với xương gốm dầy, trắng xốp, tráng men màu xanh cô – ban đặc trưng cùng những mảnh thủy tinh màu từ Ấn Độ.

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hoạt động kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp của cư dân Chăm – pa.

b. Vị trí địa lý và đường bờ biển dài là một trong những điều kiện thuận lợi cho cư dân Chăm – pa phát triển kinh tế thương nghiệp đường biển.

c. Những sản vật trong ngành khai thác lâm thổ sản đã trở thành mặt hàng buôn bán quan trọng của cư dân Chăm – pa với các thương nhân nước ngoài.

d. Cư dân Chăm – pa đã sớm có hoạt động giao lưu buôn bán với các nước phương Đông và phương Tây như Trung Quốc, Ấn Độ, A – rập….

**Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

Chăm – pa là nơi sản sinh những nhạc sĩ, nhạc công, vũ sư, vũ công kiệt xuất với những vũ khúc điêu luyện, lôi cuốn, còn để lại dấu tích trên các phù điêu và tượng tròn của các đền tháp. Âm nhạc và ca múa (múa tôn giáo, múa tập thể, múa độc diễn, múa đạo cụ, múa bóng) không thể thiếu trong sinh hoạt cộng đồng và các dịp lễ hội truyền thống như Rija Nưgar (mừng năm mới), Katê ở làng hay trên tháp. Đó là các dịp mà người Chăm thể hiện sự tưởng nhớ của mình đối với những người có công xây dựng đất nước, hay sự sùng bái một vài vị vua được thần hóa.

Các điệu múa nghi lễ và dân gian phong phú, độc đáo của người Chăm hiện nay vẫn còn lưu truyền là múa âm dương (tiêu biểu cho tín ngưỡng phồn thực), múa roi, múa đạp lửa, múa quạt, múa đội nước, múa khăn, múa kiếm, múa chèo thuyền.

a. Đoạn tư liệu phản ánh sự phát triển của nghệ thuật ca múa nhạc của cư dân Chăm – pa cổ.

b. Các tác phẩm điêu khắc của cư dân Chăm – pa phản ánh sự phát triển của nghệ thuật ca múa nhạc của quốc gia này.

c. Hầu hết các điệu múa và lễ hội của cư dân Chăm – pa không còn được bảo tồn đến ngày nay.

d. Lễ hội Katê là một trong những lễ hội truyền thống của cư dân Chăm – pa thể hiện sự tưởng nhớ của người dân đối với những người có ảnh hưởng lớn trong cộng đồng.

**Câu 3:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long, bắt đầu từ thời kì tiền Thăng Long (An Nam đô hộ phủ, thế kỉ VII) qua thời Đinh, Tiền Lê, phát triển mạnh dưới thời Lý, Trần, Lê sơ. Đây là quần thể kiến trúc đồ sộ, được các triều đại xây dựng trong nhiều giai đoạn lịch sử, là minh chứng cho sự phát triển rực rỡ của văn minh Đại Việt trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục. Năm 2010, Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa Thế giới.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ cánh diều, tr.68)

a. Trung tâm Hoàng thành Thăng Long là một quần thể kiến trúc đồ sộ, còn nguyên vẹn đến ngày nay, được công nhận là Di sản văn hóa Thế giới

b. Những dấu tích để lại trong Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long là một cơ sở để tìm hiểu, nghiên cứu về văn minh Đại Việt.

c. Thăng Long là kinh đô của nước Đại Việt qua nhiều triều đại phong kiến từ Đinh, Tiền Lê đến Lý, Trần, Lê sơ.

d. Kinh thành Thăng Long là nơi hội tụ tinh hoa văn hóa Đại Việt trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục.

**Câu 4:** Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Về chữ viết, trên cơ sở tiếp thu chữ Hán của người Trung Hoa, người Việt đã sáng tạo ra chữ Nôm để ghi lại tiếng nói của dân tộc. Bên cạnh chữ Hán là văn tự chính thống dùng trong thi cử, một số triều đại đã có những chính sách khuyến khích và đề cao chữ Nôm (nhà Hồ, nhà Tây Sơn). Đến thế kỉ XVII, chữ Quốc ngữ được hình thành từ việc sử dụng, cải biến bảng chữ cái La – tinh để ghi âm tiếng Việt và từng bước phát triển, trở thành chữ viết chính thức của người Việt”.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 10*, bộ cánh diều, tr.76)

a. Chữ Nôm xuất hiện trước chữ Hán, là chữ viết do người Việt sáng tạo ra.

b. Chữ Nôm và chữ Quốc ngữ được sáng tạo ra đều trên cơ sở tiếp thu thành tựu về chữ viết của các nền văn minh bên ngoài.

c. Một số triều đại phong kiến Việt Nam đề cao tinh thần dân tộc thông qua việc khuyến khích sử dụng chữ Nôm.

d. Chữ viết chính thức của người Việt hiện nay đã được ra đời từ thế kỉ XVII.

**III. TỰ LUẬN(3.0đ)**

C**âu 1. (2.0đ)** Trình bày cơ sở hình thành nền văn minh Đại Việt. Trong các cơ sở hình thành nền văn minh Đại Việt, cơ sở nào là quan trọng nhất? Vì sao?

**Câu 2. (1.0đ)** Là học sinh, em cần phải làm gì để góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của văn minh Đại Việt?